Cơ quan phát hành: Văn phòng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 41/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án "Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản và các bệnh không lây nhiễm khác giai đoạn 2015 - 2025;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án "Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025" (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao sức khỏe, phát triển chiều cao, thể lực, dự phòng các bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản (sau đây gọi tắt là bệnh không lây nhiễm).

2. Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo cần được thực hiện thường xuyên, liên tục và lâu dài, lồng ghép với các đề án, dự án và các chương trình có liên quan.

3. Nhà nước quan tâm đầu tư và có cơ chế khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp khác cho công tác bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao hiểu biết về dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực phù hợp đối với cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên, trẻ em, học sinh, sinh viên và cha mẹ học sinh nhằm dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

Thực hiện dinh dưỡng hợp lý, tăng cường hoạt động thể lực phù hợp đối với trẻ em, học sinh, sinh viên.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên, trẻ em, học sinh, sinh viên và cha mẹ học sinh về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

- 100% cán bộ làm công tác y tế trường học; ít nhất 85% học sinh, sinh viên và nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp; ít nhất 50% cha mẹ học sinh được truyền thông về lợi ích của dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực đối với việc phòng, chống các bệnh không lây nhiễm.

- 100% học sinh, sinh viên được truyền thông về phòng, chống tác hại thuốc lá; ít nhất 80% học sinh phổ thông, 100% sinh viên được truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu bia.

- 100% cán bộ làm công tác y tế trường học được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng hợp lý, nguyên tắc xây dựng khẩu phần ăn và tăng cường hoạt động thể lực, phòng, chống các bệnh không lây nhiễm.

- 100% nhân viên làm việc tại các bếp ăn tập thể trong cơ sở giáo dục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và an toàn vệ sinh thực phẩm.

b) Nâng cao tỷ lệ thực hành dinh dưỡng hợp lý cho trẻ em, học sinh, sinh viên.

- Ít nhất 90% các cơ sở giáo dục và giáo dục nghề nghiệp có tổ chức bữa ăn bán trú cung cấp bữa ăn tại trường học cho trẻ em, học sinh, sinh viên đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định.

- 100% các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông tổ chức theo dõi và đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, học sinh đầy đủ theo quy định.

- 100% các cơ sở giáo dục và giáo dục nghề nghiệp có bếp ăn bán trú trong trường học bảo đảm các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- 100% các cơ sở giáo dục và giáo dục nghề nghiệp có căng tin trong trường học bảo đảm các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm; không bán các thực phẩm, đồ uống không đảm bảo dinh dưỡng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không có lợi cho sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên.

c) Tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

- 100% các cơ sở giáo dục và giáo dục nghề nghiệp thực hiện đầy đủ các quy định về hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên thông qua các hoạt động chính khóa và ngoại khóa, phấn đấu mỗi học sinh, sinh viên đạt ít nhất 60 phút hoạt động thể lực mỗi ngày theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới.

- 100% các cơ sở giáo dục và giáo dục nghề nghiệp có tổ chức các hoạt động truyền thông về lợi ích của việc tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện các cơ chế chính sách về dinh dưỡng học đường và hoạt động thể lực trong trường học

a) Bổ sung, hoàn thiện quy định về tiêu chuẩn, định mức dinh dưỡng hợp lý và chế độ hoạt động thể chất đối với học sinh, sinh viên ở từng cấp học, trình độ đào tạo đảm bảo đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, hoạt động thể lực theo lứa tuổi và phòng bệnh không lây nhiễm.

b) Nghiên cứu đổi mới hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học, xây dựng nội dung giáo dục bắt buộc về chế độ dinh dưỡng hợp lý, chế độ hoạt động thể chất phù hợp đối với học sinh, sinh viên và các cơ chế, chính sách thúc đẩy thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể chất phù hợp trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

c) Nghiên cứu xây dựng quy định về thực hiện, kiểm tra, giám sát thực hiện và đánh giá hoạt động dinh dưỡng và giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

d) Ban hành hệ thống tiêu chí đánh giá công tác giáo dục thể chất và thể thao trong trường học.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông về dinh dưỡng và hoạt động thể lực trong trường học

a) Nội dung truyền thông

- Dinh dưỡng hợp lý, các nhóm thực phẩm, thực phẩm lành mạnh và vệ sinh an toàn thực phẩm cho từng cấp học; các tiêu chuẩn, định mức về dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể chất phù hợp.

- Vai trò của hoạt động thể chất, các bài tập thể lực, các môn thể thao cho từng cấp học.

- Kiến thức chủ yếu về các bệnh không lây nhiễm do tác động của chế độ dinh dưỡng, hoạt động thể lực; các yếu tố nguy cơ dẫn đến suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân, béo phì và một số bệnh mạn tính không lây đối với từng cấp học, bậc học, đặc biệt là nguy cơ do rượu bia, thuốc lá.

b) Đa dạng các hình thức truyền thông, nâng cao năng lực của các cấp quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh, sinh viên, cha mẹ học sinh, cán bộ y tế trường học về phòng, chống các bệnh không lây nhiễm

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa phong phú như: sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ, các cuộc thi, phong trào, diễn đàn...; tập huấn cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục truyền thông về Đề án và phổ biến kiến thức về dinh dưỡng học đường, giáo dục thể chất và phòng, chống các bệnh không lây nhiễm trên trang thông tin điện tử của nhà trường; truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Truyền thông qua panô, áp phích và tờ rơi về chế độ dinh dưỡng hợp lý và các hoạt động thể lực phù hợp.

- Tổ chức hội nghị tập huấn, nâng cao năng lực về các kỹ năng truyền thông, lập kế hoạch và thực hiện giám sát và đánh giá các hoạt động Đề án.

- Tổ chức tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm triển khai hoạt động dinh dưỡng học đường và giáo dục thể chất ở từng cấp học cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên, cán bộ làm công tác y tế trường học.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm về thúc đẩy dinh dưỡng lành mạnh ở các cấp học: Thực phẩm lành mạnh bán ở căng tin trường học và giáo dục dinh dưỡng cho học sinh.

- Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các môn học của từng cấp học có liên quan và các hoạt động ngoại khóa.

- Tổ chức khám sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng, thể lực định kỳ cho trẻ em, học sinh và kết hợp lồng ghép, truyền thông cho cha mẹ học sinh thông qua các buổi họp phụ huynh, các phương tiện truyền thông của nhà trường.

- Tổ chức các cuộc thi về cách tổ chức bữa ăn cân đối, hợp lý, lựa chọn thực phẩm lành mạnh; tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động Hội khỏe Phù đổng, các giải thi thể thao các cấp học.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, phục vụ việc đảm bảo dinh dưỡng, giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học

a) Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc tổ chức bữa ăn bán trú của các bếp ăn trường học, căng tin trường học: dụng cụ chế biến, bảo quản thực phẩm, bàn ghế nơi tổ chức cho học sinh ăn, uống trong trường học, trang thiết bị của căng tin trường học.

b) Xây dựng, nâng cấp hệ thống sân tập, trang thiết bị, dụng cụ tập luyện, nhà tập luyện đa năng, bể bơi và các công trình thể thao phục vụ cho hoạt động thể lực trong trường học.

c) Phối hợp sử dụng một cách hiệu quả các công trình thể thao tại địa phương phục vụ hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên.

4. Tăng cường công tác quản lý về dinh dưỡng học đường và giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục

a) Nghiên cứu, giám sát và đánh giá định kỳ về thực trạng triển khai hoạt động dinh dưỡng học đường và giáo dục thể chất ở từng cấp học tại các địa phương. Trên cơ sở đó đề ra các giải pháp thực hiện phù hợp với từng cấp học và điều kiện của địa phương.

Chú trọng thực hiện và nâng cao hiệu quả Chương trình sữa học đường.

b) Thường xuyên tập huấn nâng cao năng lực cho các cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên về dinh dưỡng học đường và giáo dục thể chất trong trường học để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, giáo dục nghề nghiệp tại địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao định kỳ tổ chức đánh giá tình hình kết quả thực hiện việc đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể chất phù hợp đối với các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

5. Huy động nguồn lực và đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo đảm dinh dưỡng và hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên

a) Nhà nước có cơ chế, chính sách khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và huy động các nguồn lực hợp pháp khác thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ, dự án, chương trình của Đề án.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia của các cơ quan, ban ngành liên quan trong việc thực hiện giám sát và đánh giá các hoạt động của Đề án.

c) Thực hiện lồng ghép phù hợp với các chương trình, Đề án đã được phê duyệt bảo đảm đồng bộ, hiệu quả trong quá trình triển khai Đề án.

d) Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức trong, ngoài nước để hỗ trợ về kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ, thiết bị phục vụ cho việc triển khai thực hiện Đề án.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Đề án được huy động từ ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Ngân sách nhà nước (trung ương và địa phương) hỗ trợ cho các nhiệm vụ chi theo quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước; huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định và thông qua các chương trình, dự án được duyệt theo quy định của pháp luật.

V. CÁC DỰ ÁN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Dự án truyền thông về dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực phù hợp để phòng, chống các bệnh không lây nhiễm đối với học sinh, sinh viên, học viên trong các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp.

2. Dự án xây dựng các mô hình điểm tại các vùng, miền về thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể lực phù hợp trong các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp.

3. Chương trình hướng dẫn tổ chức, kiểm tra việc triển khai thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực tại các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Đề án theo quy định hiện hành trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng sư phạm và trung cấp sư phạm; nghiên cứu xây dựng nội dung giáo dục bắt buộc về chế độ dinh dưỡng hợp lý, chế độ hoạt động thể chất phù hợp đối với học sinh, sinh viên và các cơ chế, chính sách thúc đẩy thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể chất phù hợp trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

b) Hướng dẫn lồng ghép việc thực hiện Đề án với việc thực hiện Chương trình sữa học đường, Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025, Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, Chương trình sức khỏe Việt Nam và các chương trình, đề án, dự án và kế hoạch có liên quan.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xây dựng và thực hiện Chương trình vận động và giám sát thực hiện chế độ dinh dưỡng và hoạt động thể lực phù hợp tại các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

d) Phối hợp với Bộ Y tế xây dựng các tiêu chuẩn về dinh dưỡng đối với bữa ăn học đường; tiêu chuẩn dinh dưỡng của các thực phẩm, đồ uống được bán ở căng tin trường học.

đ) Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng các quy định về thời gian hoạt động thể lực cho học sinh trong trường học phù hợp với lứa tuổi và vùng, miền.

e) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xây dựng cơ chế chính sách, quản lý kinh phí, giám sát thực hiện Đề án.

g) Xây dựng các tài liệu giảng dạy và tài liệu truyền thông về dinh dưỡng hợp lý và giáo dục thể chất cho từng cấp học trong các cơ sở giáo dục.

h) Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Tổ chức triển khai thực hiện Đề án đối với học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành các cơ chế, chính sách cần thiết liên quan đến việc đảm bảo dinh dưỡng và tăng cường thể lực cho học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xây dựng và thực hiện Chương trình vận động và giám sát thực hiện chế độ dinh dưỡng và hoạt động thể lực phù hợp tại các cơ sở đào tạo.

3. Bộ Y tế

a) Xây dựng các tài liệu, hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về dinh dưỡng hợp lý cho trẻ em, học sinh và sinh viên; tài liệu về các bệnh; tài liệu về các yếu tố nguy cơ, nhất là rượu bia thuốc lá.

Tiếp tục tổ chức triển khai Chương trình sữa học đường, bảo đảm chất lượng sữa dùng trong Chương trình sữa học đường.

b) Chủ trì xây dựng các tiêu chuẩn về dinh dưỡng đối với bữa ăn học đường; tiêu chuẩn dinh dưỡng của các thực phẩm, đồ uống được bán ở căng tin trường học và quy định về thời gian hoạt động thể lực cho học sinh, sinh viên trong trường học phù hợp với lứa tuổi.

c) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Đề án.

4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì xây dựng, ban hành định mức, tiêu chuẩn của chế độ thể lực phù hợp, hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật một số môn thể thao dành cho trẻ em, học sinh; xây dựng tài liệu hướng dẫn các bài tập thể dục nâng cao sức khỏe cho trẻ em, học sinh.

b) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc tuyên truyền về ý nghĩa, tác dụng của tập luyện thể dục thể thao và tổ chức các cuộc thi, giải thể thao cho học sinh, sinh viên.

c) Phối hợp tham gia cùng Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, đánh giá việc tăng cường hoạt động thể lực của học sinh, sinh viên.

5. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Y tế và các bộ, cơ quan liên quan bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

6. Bộ Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động thông tin, truyền thông về dinh dưỡng và hoạt động thể lực trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

7. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

a) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và thực hiện Chương trình vận động và giám sát thực hiện chế độ dinh dưỡng và hoạt động thể lực phù hợp tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

b) Phối hợp với ngành giáo dục, ngành y tế, văn hóa - thể thao và du lịch và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện huy động các nguồn lực, xã hội hóa thực hiện Đề án.

8. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

a) Tuyên truyền, vận động hội viên và cộng đồng tích cực tham gia các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng, đặc biệt là chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời cho trẻ em.

b) Phối hợp với ngành giáo dục, ngành y tế và chính quyền các địa phương tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho các hội viên, các bà mẹ về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực đối với học sinh, sinh viên và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan của Đề án.

9. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Tổ chức triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện Đề án tại địa phương. Chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện hiệu quả Chương trình sữa học đường trên địa bàn.

b) Đến hết năm 2020, hoàn thành việc xây dựng ít nhất 01 mô hình điểm về thực hiện dinh dưỡng hợp lý trên địa bàn mỗi quận/huyện, thành phố trực thuộc.

c) Bố trí kinh phí, huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện của địa phương để triển khai thực hiện Đề án.

d) Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương; định kỳ hàng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện Đề án gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Cơ quan đại diện Tổ chức Y tế Thế giới tại Việt Nam (WHO);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, KTTH, CN, NN, QHQT, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX (2b). PC 117

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Đức Đam